

CHỈ CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 1503	ngày: 07/11/2024
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC:	
Phòng:	
Sao:	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 20/ UNIHEALTH /2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth, Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQV-40020.1, ngày cấp phép 21/05/2024, được đánh giá bởi QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Trân châu ô long (Oolong Tapioca Boba)**

2. Thành phần: Tinh bột sắn, nước, chất ổn định (1422, 1442, 466), bột nghiền từ búp trà ô long (5%), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm: hương trà ô long, chất bảo quản (202, 211).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

5.1. Chất liệu bao bì: Túi (màng) PE/PA/PP, túi (màng) MOPP/MCPP/MPET, ... thùng carton hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5.2. Quy cách đóng gói: Đóng 500g/túi, 800g/túi, 1kg/túi, 1.5kg/túi, 2kg/túi, 2.5kg/túi, 3kg/túi... Số lượng túi/thùng: 10 túi/thùng, 12 túi/thùng, 15 túi/thùng, 20 túi/thùng... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2021/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 48/ UNIHEALTH /2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth
Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: 0856633336 Fax: E-mail:
Mã số doanh nghiệp: 0107472012
Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth, Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQP-40020.1, ngày cấp phép 16/10/2024, được đánh giá bởi QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **Chè hạt dẻ (Chestnut paste)**
- Thành phần: Hạt dẻ (>50%), nước, đường, đường trehalose, chất bảo quản (202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 09 tháng (kể từ ngày sản xuất).
- Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - 5.1. Chất liệu bao bì: Nhựa đựng thực phẩm, chất liệu PA/PP/PE, Túi (màng) PE/PA/PP, MOPP/MCPP/MPET, lon thiếc ... thùng carton hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
 - 5.2. Quy cách đóng gói: 800g/lon/can/chai/túi, 850g/lon/can/chai/túi, 900g/lon/can/chai/túi, 950g/lon/can/chai/túi, 1kg/lon/can/chai/túi, 1,050kg/lon/can/chai/túi, 1,1kg/lon/can/chai/túi... (các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:
- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
 - NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
 - NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
 - NĐ 111/2021/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
 - QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm
 - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 1505... ngày: 07/11/2024
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sau.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 49/UNIHEALTH/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ UNIHEALTH

Địa chỉ: Số 19 Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Quốc tế Unihealth, Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQP-40020.1, ngày cấp phép 16/10/2024, được đánh giá bởi tổ chức QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: RƯỢU ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO

2. Thành phần: Rượu 33%V, đông trùng hạ thảo 5%, kỷ tử, sâm dây Ngọc Linh, nấm lim xanh.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không giới hạn thời gian sử dụng

4. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm cho người dưới 18 tuổi

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

5.1. Quy cách đóng gói: Thẻ tích thực sản phẩm 500ml, 735ml, 1 lít, 2 lít, 3 lít... hoặc các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên bao bì.

5.2. Chất liệu bao bì: Chai thủy tinh, bình thủy tinh, hộp giấy, túi giấy, thùng carton... bao bì phù hợp vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

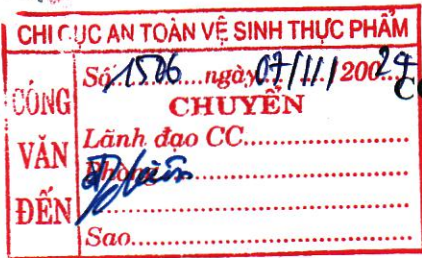
IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ-CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ-CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2021/NĐ-CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.



STATE OF NEW YORK
IN SENATE
January 11, 1911.
REPORT
OF THE
COMMISSIONERS OF THE
LAND OFFICE
IN RESPONSE TO A
RESOLUTION PASSED
BY THE SENATE
MAY 11, 1909.
ALBANY: J. B. LIPPINCOTT COMPANY, PRINTERS.
1911.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 50/UNIHEALTH/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ UNIHEALTH

Địa chỉ: Số 19 Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công Ty TNHH Đầu tư và phát triển Quốc tế Unihealth

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQV-40020.1, ngày cấp phép 16/10/2024, được đánh giá bởi tổ chức QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **SÚP BÓNG CÁ - TỔ YẾN**

2. Thành phần: Bông cá 30%, nước, tổ yến 3%, táo đỏ, hạt sen, hạt quinoa, đương quy, hồng sâm, đường phèn.

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất)

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

4.1. Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp hoặc chưng hấp nóng lại sản phẩm rồi thưởng thức. Sau khi mở nắp, nếu không dùng hết ngay cần bảo quản tủ mát và dùng hết trong 24 giờ (kể từ thời điểm mở nắp).

4.2. Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

5. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói

5.1. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói bằng chất liệu nhôm/thiếc... phù hợp vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5.2. Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh sản phẩm 150g, 180g, 200g, 300g, 400g, 500g... hoặc các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên bao bì.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2021/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 12-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 15.01 ngày 27/11/2024
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 51/UNIHEALTH/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ UNIHEALTH

Địa chỉ: Số 19 Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công Ty TNHH Đầu tư và phát triển Quốc tế Unihealth

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: AQP-40020.1, ngày cấp phép 16/10/2024, được đánh giá bởi tổ chức QRS.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: SÚP BÓNG CÁ - NHUNG HƯƠNG

2. Thành phần: Bông cá 30%, nước, nhung hương 1%, táo đỏ, kỷ tử, hạt quinoa, yến mạch, đương quy, hồng sâm, gừng, đường phèn.

3. Thời hạn sử dụng: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất)

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

4.1. Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp hoặc chung hấp nóng lại sản phẩm rồi thưởng thức. Sau khi mở nắp, nếu không dùng hết ngay cần bảo quản tủ mát và dùng hết trong 24 giờ (kể từ thời điểm mở nắp).

4.2. Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

5. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói

5.1. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói bằng chất liệu nhôm/thiếc... phù hợp vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5.2. Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh sản phẩm 150g, 180g, 200g, 300g, 400g, 500g... hoặc các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng và được ghi rõ trên bao bì.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ-CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ-CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2021/NĐ-CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 12-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

